

Số: 124/SDV-HĐQT

Biên Hòa, ngày 11 tháng 03 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi

Mã chứng khoán: SDV

Sàn giao dịch: UPCOM

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 Tòa nhà Sonadezi, Số 1, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0251.8890.888

Fax: 0251.8890.199

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Anh Dũng

Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà Sonadezi, số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0251.8890.888

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi công bố thông tin Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi vào ngày 11/03/2022 tại đường dẫn <http://www.sonadezi-sdv.com.vn> của công ty.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nội dung thông tin cần công bố và các tài liệu có liên quan

Người đại diện theo pháp luật *qu*



Trần Anh Dũng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ SONADEZI

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021	10 - 11
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021	12 - 34

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600890938, đăng ký lần đầu ngày 15 tháng 5 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 26 tháng 6 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại : (84 – 251) 8 890 888
- Fax : (84 – 251) 8 890 199

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Thu gom rác thải không độc hại; thu gom rác thải độc hại (không chứa tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư);
- Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại (không chứa tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư);
- Thoát nước và xử lý nước thải;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- Dịch vụ bảo vệ;
- Các hoạt động khác.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
Ông Nguyễn Long Bôn	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 19 tháng 4 năm 2021
Ông Phạm Trần Hòa Hiệp	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 19 tháng 4 năm 2021
Ông Trần Anh Dũng	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2017
Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2017
Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2017
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2017
Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 4 năm 2020
Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 19 tháng 4 năm 2021
Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 19 tháng 4 năm 2021

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Vũ Văn Nam	Trưởng ban	Ngày 25 tháng 4 năm 2017
Bà Đặng Thị Thúy Hằng	Thành viên	Ngày 25 tháng 4 năm 2017
Bà Nguyễn Mai An	Thành viên	Ngày 25 tháng 4 năm 2017



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm
Ông Trần Anh Dũng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2017
Ông Huỳnh Phú Hào	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2020
Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2020
Ông Nguyễn Ngọc Đại	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2020

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trần Anh Dũng - Tổng Giám đốc Công ty (bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2017).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Trần Anh Dũng
Tổng Giám đốc

Ngày 03 tháng 3 năm 2022

Số: 1.0302/22/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 03 tháng 3 năm 2022, từ trang 05 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C



Nguyễn Minh Trí Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0089-2018-008-1



Võ Thành Công - Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1033-2018-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 3 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		130.931.704.760	119.919.853.452
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		17.561.592.189	33.171.437.863
1. Tiền	111	V.1	17.561.592.189	33.171.437.863
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		103.755.058.187	77.619.376.845
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	99.656.496.162	73.979.617.232
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	1.941.349.330	1.203.584.607
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	2.669.839.862	2.824.662.475
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.2	(512.627.167)	(388.487.469)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		9.368.599.309	8.764.038.744
1. Hàng tồn kho	141	V.5	9.501.781.259	8.764.038.744
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(133.181.950)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		246.455.075	365.000.000
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	90.000.000	365.000.000
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		156.455.075	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		282.798.135.534	323.145.932.582
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		894.942.263	336.442.263
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	894.942.263	336.442.263
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		169.812.854.509	197.962.641.866
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	169.749.599.500	197.864.806.039
- Nguyên giá	222		311.065.241.296	309.856.420.637
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(141.315.641.796)	(111.991.614.598)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	63.255.009	97.835.827
- Nguyên giá	228		280.463.000	280.463.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(217.207.991)	(182.627.173)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		106.075.228.713	114.715.886.088
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	V.9	32.288.469.398	43.910.932.084
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	73.786.759.315	70.804.954.004
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		6.015.110.049	10.130.962.365
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	6.015.110.049	10.130.962.365
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		413.729.840.294	443.065.786.034

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		271.875.670.464	317.649.609.084
I. Nợ ngắn hạn	310		167.607.332.743	187.426.071.363
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	51.427.602.604	82.959.376.736
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	35.746.045.061	34.269.152.871
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	12.284.707.457	4.715.051.794
4. Phải trả người lao động	314	V.14	13.696.358.334	15.529.139.790
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	14.635.331.178	11.395.141.411
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	-	1.105.758.600
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	1.854.780.296	1.862.228.871
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a,c	35.937.200.000	33.729.200.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.19	2.025.307.813	1.861.021.290
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		104.268.337.721	130.223.537.721
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b,c	103.708.634.163	129.663.834.163
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		559.703.558	559.703.558
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

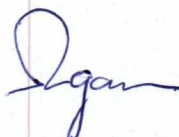
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		141.854.169.830	125.416.176.950
I. Vốn chủ sở hữu	410		141.854.169.830	125.416.176.950
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.20	50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20	34.387.299.362	31.860.526.353
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.20	57.466.870.468	43.555.650.597
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		25.099.533.389	17.412.723.964
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		32.367.337.079	26.142.926.633
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		413.729.840.294	443.065.786.034

Đồng Nai, ngày 03 tháng 3 năm 2022


Hoàng Thị Ngân
Người lập

Chu Huyền Trang
Kế toán trưởngTrần Anh Dũng
Tổng Giám đốc


CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

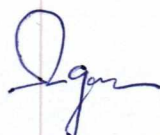
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	494.362.413.852	445.946.824.282
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		494.362.413.852	445.946.824.282
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	421.410.461.269	381.755.233.288
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		72.951.952.583	64.191.590.994
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	156.875.837	118.531.469
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	9.844.909.000	11.890.197.000
Trong đó: chi phí lãi vay	23		9.844.909.000	11.226.233.000
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25		52.700.000	17.804.545
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	26.210.185.709	22.192.087.470
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		37.001.033.711	30.210.033.448
12. Thu nhập khác	31	VI.6	1.309.423.031	830.738.220
13. Chi phí khác	32	VI.7	1.044.891.746	817.666.880
14. Lợi nhuận khác	40		264.531.285	13.071.340
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		37.265.564.996	30.223.104.788
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	4.898.227.917	4.080.178.155
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>32.367.337.079</u>	<u>26.142.926.633</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		32.367.337.079	26.142.926.633
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8a,b	<u>5.179</u>	<u>4.043</u>
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8a,b	<u>5.179</u>	<u>4.043</u>

Biên Hòa, ngày 03 tháng 3 năm 2022


Hoàng Thị Ngân
Người lập

Chu Huyền Trang
Kế toán trưởngTrần Anh Dũng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		37.265.564.996	30.223.104.788
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7,V.8	29.358.608.016	28.979.928.633
- Các khoản dự phòng	03	V.2,V.5	257.321.648	575.617.519
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(156.875.837)	(118.531.469)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	9.844.909.000	11.226.233.000
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		76.569.527.823	70.886.352.471
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(26.686.026.115)	(26.949.809.456)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		18.791.488.187	(34.239.789.160)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(14.490.807.730)	35.168.682.885
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		4.390.852.316	(1.913.663.452)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	VI.4,V.15	(10.250.046.000)	(11.639.761.000)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(5.563.384.397)	(1.994.933.003)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.19	99.045.000	37.995.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.19	(5.864.102.676)	(4.346.145.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		36.996.546.408	25.008.929.285
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.3;V.7; V.10;V.11	(19.016.067.919)	(3.907.862.799)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	156.875.837	118.531.469
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(18.859.192.082)	(3.789.331.330)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18	12.634.000.000	19.775.050.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18	(36.381.200.000)	(32.251.200.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.20	(10.000.000.000)	(7.500.000.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>(33.747.200.000)</i>	<i>(19.976.150.000)</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(15.609.845.674)	1.243.447.955
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	33.171.437.863	31.927.989.908
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	<u>17.561.592.189</u>	<u>33.171.437.863</u>

Hoàng Thị Ngân
Người lập

Chu Huyền Trang
Kế toán trưởng



Đồng Nai, ngày 03 tháng 3 năm 2022

Trần Anh Dũng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Thu gom rác thải không độc hại; thu gom rác thải độc hại (không chứa tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư);
- Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại (không chứa tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư);
- Thoát nước và xử lý nước thải;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- Dịch vụ bảo vệ;
- Các hoạt động khác.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đại dịch Covid-19

Làn sóng thứ 4 của đại dịch Covid 19 bùng phát mạnh mẽ từ đầu Quý II/2021 đã tác động rất lớn đến nền kinh tế nói chung và các hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng trong năm 2021. Đại dịch Covid-19 với biến chủng mới đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế, GDP quý III giảm sâu (giảm 6,02% so với cùng kỳ năm trước); nhiều tỉnh, thành phố là đầu tàu kinh tế, trọng điểm sản xuất công nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề như Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Long An, Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang,... Tuy vậy, nhờ kịp thời ban hành những quyết sách quan trọng để phòng chống sự lây lan của dịch bệnh và phát triển kinh tế đảm bảo an sinh xã hội, Việt Nam đã đạt một thành công lớn trong nỗ lực việc phòng chống dịch bệnh, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; tăng trưởng kinh tế năm 2021 vẫn đạt 2,58% so với năm trước.

Giám đốc đã thực hiện đánh giá về tác động tổng thể của tình hình đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn cũng như các ảnh hưởng đến tài chính, bao gồm khả năng thu hồi nợ và nhận thấy dịch Covid-19 không có ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

6. Cấu trúc Tập đoàn

Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 01 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ.

Công ty mẹ chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Một thành viên Dịch Vụ Bảo Vệ Sonadezi có trụ sở chính tại Số 22B đường 3A, Khu Công nghiệp Biên Hòa 2, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là Dịch vụ bảo vệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty mẹ tại công ty con này là 100%.

Trong năm, Tập đoàn không phát sinh việc mua thêm, thanh lý hay thoái vốn tại công ty con.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. **Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất**

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

8. **Nhân viên**

Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 492 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 451 nhân viên).

II. **NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

1. **Năm tài chính**

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. **CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

1. **Chế độ kế toán áp dụng**

Tập đoàn áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. **Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. **CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

1. **Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. **Cơ sở hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một năm tài chính và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Hàng tồn kho

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chỉ bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp nhập trước xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20
Máy móc và thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 – 05
Tài sản cố định khác	05 – 10

7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn là:

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 05 năm đến 08 năm.

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

9. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là công cụ dụng cụ và chi phí rà, phá bom mìn khu Quang Trung. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí rà, phá bom mìn khu Quang trung

Chi phí rà, phá bom mìn tại khu Quang Trung được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho thời gian còn lại của dự án.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy.

Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải bỏ ra trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

Khoản dự phòng phải trả của Tập đoàn là dự phòng rủi ro bồi thường thiệt hại về môi trường.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty mẹ cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và có Quyết định/Nghị quyết chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

16. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã cli tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

17. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mỗi quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

19. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	118.001.228	6.111.649
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	17.443.590.961	33.165.326.214
Cộng	<u>17.561.592.189</u>	<u>33.171.437.863</u>

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu các bên liên quan	<u>5.804.865.654</u>	<u>4.779.668.755</u>
Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	-	15.400.000
Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi	2.430.534.295	1.491.384.614
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	34.976.700	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	1.376.111.774	1.419.912.608
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	166.008.500	188.734.774
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	1.238.958.902	974.804.533
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	140.798.513	156.861.261
Công ty Cổ phần Kinh Doanh Nhà Đồng Nai	17.160.000	16.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần phát triển Đô thị Công Nghiệp Số 2 (D2D)	11.000.000	11.000.000
Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai	7.679.100	-
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển khu công nghiệp	381.637.870	505.070.965
Phải thu các khách hàng khác	93.851.630.508	69.199.948.477
Phòng Tài Nguyên và Môi Trường Thành Phố Biên Hòa	43.396.842.657	23.199.826.072
Phòng Tài Nguyên và Môi Trường huyện Nhơn Trạch	7.887.436.286	8.079.872.901
Các khách hàng khác	42.567.351.565	37.920.249.504
Cộng	99.656.496.162	73.979.617.232

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	388.487.469	-
Trích lập dự phòng bổ sung	124.139.698	388.487.469
Cộng	512.627.167	388.487.469

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đầu tư và Xây dựng Phương Đại Nam	309.609.853	507.609.853
Công ty Cổ phần KT Seen	17.391.000	17.391.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bắc Nam	143.000.000	143.000.000
Các nhà cung cấp khác	1.471.348.477	535.583.754
Cộng	1.941.349.330	1.203.584.607

Trong đó, khoản trả trước liên quan đến mua sắm tài sản cố định tại thời điểm kết thúc năm tài chính là 309.609.853 VND (Số đầu năm là 598.359.853 VND).

4. Phải thu khác**4a. Phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Phải thu các bên liên quan	14.654.574	-	23.181.444	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	14.654.574	-	23.181.444	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	2.655.185.288	-	2.801.481.031	-
Tạm ứng	30.330.625	-	121.043.000	-
Phải thu từ Quỹ công tác xã hội - cộng đồng của Công ty	2.500.000.000	-	2.500.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	124.854.663	-	180.438.031	-
Cộng	2.669.839.862	-	2.824.662.475	-

4b. Phải thu dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Phải thu các bên liên quan	336.442.263	-	336.442.263	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền – đặt cọc thuê văn phòng	336.442.263	-	336.442.263	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	558.500.000	-	-	-
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Biên Hòa – ký quỹ bảo lãnh thực hiện hợp đồng thuê tài sản	558.500.000	-	-	-
Cộng	894.942.263	-	336.442.263	-

5. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	1.441.246.659	(133.181.950)	1.878.781.752	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	8.060.534.600	-	6.885.256.992	-
Cộng	9.501.781.259	(133.181.950)	8.764.038.744	-

Tình hình biến động dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	-	-
Trích lập dự phòng bổ sung	133.181.950	-
Cộng	133.181.950	-

6. Chi phí trả trước**6a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

Chi phí công cụ, dụng cụ

6b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí rà, phá bom mìn khu Quang Trung	1.702.335.729	1.748.036.014
Chi phí công cụ dụng cụ	4.312.774.320	8.382.926.351
Cộng	6.015.110.049	10.130.962.365

7. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định khác	Cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	178.148.879.737	119.095.170.415	9.900.452.143	1.464.230.141	1.247.688.201	309.856.420.637
Mua trong năm	103.081.659	1.105.739.000	-	-	-	1.208.820.659
Số cuối năm	178.251.961.396	120.200.909.415	9.900.452.143	1.464.230.141	1.247.688.201	311.065.241.296
Trong đó:						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	3.188.700.948	10.586.772.189	3.641.957.140	1.384.730.141	1.164.119.701	19.966.280.119
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	52.810.173.708	50.988.520.956	5.635.388.192	1.424.480.141	1.133.051.601	111.991.614.598
Khấu hao trong năm	14.983.047.394	13.561.359.913	702.010.016	15.900.000	61.709.875	29.324.027.198
Số cuối năm	67.793.221.102	64.549.880.869	6.337.398.208	1.440.380.141	1.194.761.476	141.315.641.796

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	<u>125.338.706.029</u>	<u>68.106.649.459</u>	<u>4.265.063.951</u>	<u>39.750.000</u>	<u>114.636.600</u>	<u>197.864.806.039</u>
Số cuối năm	<u>110.458.740.294</u>	<u>55.651.028.546</u>	<u>3.563.053.935</u>	<u>23.850.000</u>	<u>52.926.725</u>	<u>169.749.599.500</u>
<i>Trong đó:</i>						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

8. Tài sản cố định vô hình

	<u>Chương trình phần mềm máy tính</u>
Nguyên giá	
Số đầu năm	<u>280.463.000</u>
Số cuối năm	<u>280.463.000</u>
<i>Trong đó:</i>	
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	<u>182.627.173</u>
Khấu hao trong năm	<u>34.580.818</u>
Số cuối năm	<u>217.207.991</u>
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	<u>97.835.827</u>
Số cuối năm	<u>63.255.009</u>
<i>Trong đó:</i>	
Tạm thời không sử dụng	-
Đang chờ thanh lý	-

9. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị có thể thu hồi</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị có thể thu hồi</u>
Bãi chôn lấp chất thải an toàn	<u>11.452.928.035</u>	-	<u>14.050.620.628</u>	-
Bãi chôn lấp chất thải sinh hoạt	<u>20.835.541.363</u>	-	<u>29.860.311.456</u>	-
Cộng	<u>32.288.469.398</u>	-	<u>43.910.932.084</u>	-

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn không hoàn thành trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường là do quy trình xử lý chất thải tại các bãi chôn lấp chất thải kéo dài nhiều năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	-	-	-	-	-
Xây dựng cơ bản dở dang	70.804.954.004	10.888.573.327	-	(7.906.768.016)	73.786.759.315
<i>Công trình khu xử lý chất thải Quang Trung</i>	30.326.343.946	10.888.573.327	-	(7.906.768.016)	33.308.149.257
<i>Dự án Quang Trung - Lô C,D⁽ⁱ⁾</i>	40.478.610.058	-	-	-	40.478.610.058
Cộng	70.804.954.004	10.888.573.327	-	(7.906.768.016)	73.786.759.315

⁽ⁱ⁾ Dự án gồm Quyền sử dụng đất thửa số 204 đã được thế chấp cho Khoản vay từ Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai (xem chi tiết thuyết minh tại mục V.18b).

11. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	2.632.630.000	1.593.372.600
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	-	-
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	-	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	2.631.750.000	-
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	880.000	660.000
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	-	25.212.600
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị công nghiệp số 2	-	1.567.500.000
Phải trả các nhà cung cấp khác	48.794.972.604	81.307.704.136
Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Duy Khương	22.273.464.698	44.067.177.961
Công ty TNHH Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Hợp Lực	615.641.143	8.368.040.211
Các nhà cung cấp khác	25.905.866.763	28.930.785.964
Cộng	51.427.602.604	82.959.376.736

Trong đó, khoản phải trả liên quan đến mua sắm tài sản cố định tại thời điểm kết thúc năm tài chính là 926.349.143 VND (Số đầu năm là 7.556.273.076 VND).

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước của các bên liên quan	3.082.880	290.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	-	290.000.000
Công ty Cổ phần Điện cơ ĐN	3.082.880	-
Trả trước cho người bán khác	35.742.962.181	33.979.152.871
Công ty Cổ phần Môi trường Quốc Đại Thành	7.273.405.920	7.273.405.920
Công ty Cổ phần Môi trường Đại Phát Thắng Lợi	3.342.852.019	3.342.852.019
Công ty TNHH MTV Thanh Sinh	15.314.172.000	15.314.172.000
Công ty CP Công nghệ XLCT nguy hại công nghệ cao MKD	5.547.494.152	5.547.494.152
Các khách hàng khác	4.265.038.090	2.501.228.780
Cộng	35.746.045.061	34.269.152.871

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.924.454.443	-	18.739.588.967 (11.022.377.077)	-	10.641.666.333	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.596.302.726	-	4.898.227.917 (5.563.384.397)	-	1.087.601.321	156.455.075
Thuế thu nhập cá nhân	194.294.625	-	2.233.129.953 (1.871.984.775)	-	555.439.803	-
Thuế tài nguyên	-	-	8.901.200 (8.901.200)	-	-	-
Thuế nhà đất	-	-	15.171.300 (15.171.300)	-	-	-
Các loại thuế khác	-	-	132.027.577 (132.027.577)	-	-	-
Cộng	4.715.051.794	-	26.025.804.191 (18.613.846.326)	-	12.284.707.457	156.455.075

Thuế giá trị gia tăng

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Xử lý chất thải và các dịch vụ khác	10%
- Nước	5%
- Cung cấp dịch vụ trong Khu chế xuất	0%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% đối với hoạt động được hưởng ưu đãi và 20% đối với hoạt động không ưu đãi.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuê đất

Công ty nộp tiền thuê đất theo các hợp đồng đã ký với Nhà nước.

Thuế tài nguyên

Tập đoàn nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác theo Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính và Quyết định 43/2018/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai hướng dẫn về thuế tài nguyên với đơn giá tính thuế và thuế suất như sau:

	Giá tính thuế (VND/m ³)	Thuế suất
- Nước ngầm	7.000	5%

Các loại thuế khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

14. Phải trả người lao động

Quỹ tiền lương còn phải trả người lao động. Tại ngày kết thúc năm tài chính số dư phải trả người lao động là 13.696.358.334 VND (số đầu năm là 15.529.139.790 VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**15. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay phải trả	3.106.520.000	3.511.657.000
Chi phí trích trước tạm tính giá vốn hàng hóa, thành phẩm bất động sản đã chuyển nhượng	3.371.536.701	3.371.536.701
Trích trước chi phí thiết kế, sửa chữa ô chôn lấp	406.353.899	406.353.899
Trích trước chi phí nước rỉ rác OCLHVS	6.755.076.423	3.247.455.574
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	995.844.155	858.138.237
Cộng	<u>14.635.331.178</u>	<u>11.395.141.411</u>

16. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

Doanh thu chưa thực hiện là dịch vụ vận hành nhà máy và phí bảo trì bảo dưỡng của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

17. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>1.854.780.296</i>	<i>1.862.228.871</i>
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn	67.531.760	-
Tiền nhận trước về chuyển nhượng quyền sử dụng đất lô C,D	188.435.334	759.240.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.598.813.202	1.102.988.871
Cộng	<u>1.854.780.296</u>	<u>1.862.228.871</u>

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

18. Vay**18a. Vay ngắn hạn**

Khoản vay dài hạn đến hạn trả Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai, Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai (xem thuyết minh số V.18b).

Tập đoàn có khả năng trả được khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về khoản vay dài hạn đến hạn trả như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	33.729.200.000	28.413.200.000
Kết chuyển từ vay dài hạn	35.937.200.000	33.729.200.000
Số tiền vay đã trả	(33.729.200.000)	(28.413.200.000)
Số cuối năm	<u>35.937.200.000</u>	<u>33.729.200.000</u>

18b. Vay dài hạn

Tập đoàn có khả năng trả được khoản vay dài hạn.

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay dài hạn các tổ chức khác		
<i>Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai</i>	<i>14.489.650.000</i>	<i>19.712.850.000</i>
<i>Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai</i>	<i>89.218.984.163</i>	<i>109.950.984.163</i>
Cộng	<u>103.708.634.163</u>	<u>129.663.834.163</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi tiết số phát sinh về khoản vay dài hạn như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay dài hạn các tổ chức khác					
Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai ⁽¹⁾	19.712.850.000	12.634.000.000	(15.205.200.000)	(2.652.000.000)	14.489.650.000
Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai ⁽²⁾	109.950.984.163	-	(20.732.000.000)	-	89.218.984.163
Cộng	129.663.834.163	12.634.000.000	(35.937.200.000)	(2.652.000.000)	103.708.634.163

(1) Khoản vay từ Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai có lãi suất từ 4,28% - 5,25% được thế chấp bằng:

- Quyền sử dụng đất thừa số 204, tờ bản đồ số 45 với diện tích 181.503 m² tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 582682 theo Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 21/2021/HĐSDBS-QBVMT ngày 31 tháng 12 năm 2021. (xem chi tiết thuyết minh tại mục V.10)

(2) Khoản vay dài hạn từ Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai, lãi suất 7%/ năm được thế chấp bằng tài sản thuộc dự án đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải Quang Trung theo Hợp đồng thế chấp số 35/HĐTC-TD ngày 28 tháng 9 năm 2015 bao gồm: trạm tái chế chất thải làm phân Compost công suất 200 tấn/ ngày, hạng mục xử lý chôn lấp hợp vệ sinh (GD1), Nhà xưởng lò đốt chất thải công nghiệp công suất 1 tấn/ giờ, Trạm xử lý hóa rắn công suất 20 tấn/ ngày, Trạm xử lý hóa lý chất thải lỏng công suất 20 tấn/ ngày, hạng mục chôn lấp an toàn công suất 20 tấn/ ngày (GD 1).

18c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Chi tiết phát sinh Quỹ khen thưởng, phúc lợi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.861.021.290	1.336.603.935
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	5.929.344.199	4.832.567.355
Tăng khác	99.045.000	37.995.000
Chi quỹ trong năm	(5.864.102.676)	(3.346.145.000)
Giảm khác	-	(1.000.000.000)
Số cuối năm	2.025.307.813	1.861.021.290

20. Vốn chủ sở hữu**20a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	50.000.000.000	29.805.445.957	31.800.371.715	111.605.817.672
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	26.142.926.633	26.142.926.633
Trích lập quỹ trong năm trước	-	2.055.080.396	(6.887.647.751)	(4.832.567.355)
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(7.500.000.000)	(7.500.000.000)
Số dư cuối năm trước	50.000.000.000	31.860.526.353	43.555.650.597	125.416.176.950

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm nay	50.000.000.000	31.860.526.353	43.555.650.597	125.416.176.950
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	32.367.337.079	32.367.337.079
Trích lập quỹ trong năm nay	-	2.526.773.009	(8.456.117.208)	(5.929.344.199)
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	(10.000.000.000)	(10.000.000.000)
Số dư cuối năm nay	50.000.000.000	34.387.299.362	57.466.870.468	141.854.169.830

20b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	10.000.000.000	10.000.000.000
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	5.000.000.000	5.000.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	2.500.000.000	2.500.000.000
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	2.500.000.000	2.500.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	1.500.000.000	1.500.000.000
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	1.000.000.000	1.000.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	1.000.000.000	1.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai	1.000.000.000	1.000.000.000
Công ty TNHH Tiên Triết	1.000.000.000	1.000.000.000
Các cổ đông khác	24.500.000.000	24.500.000.000
Cộng	50.000.000.000	50.000.000.000

Các cổ đông đã góp đủ vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

20c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng		
- Cổ phiếu phổ thông	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- Cổ phiếu phổ thông	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

20d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Tập đoàn đã phân phối lợi nhuận năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Công ty mẹ và theo Tờ trình ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Công ty con như sau:

	VND
• Chia cổ tức cho các cổ đông	: 10.000.000.000
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	: 2.526.773.009
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 5.929.344.199

21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	11.330.454.545	7.107.276.463
Trên 1 năm đến 5 năm	24.346.600.249	7.752.054.795
Trên 5 năm	23.747.726.027	
Cộng	59.424.780.822	14.859.331.258

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải	421.436.295.775	400.592.715.053
Doanh thu hoạt động khác	72.926.118.077	45.354.109.229
Cộng	494.362.413.852	445.946.824.282

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	7.754.031.618	7.478.209.376
Vận hành duy trì bảo dưỡng thiết bị NM XLNT Thành Phú	428.021.100	428.021.100
Xử lý nước thải và chất thải	32.574.250	36.967.500
Tư vấn môi trường	668.827.800	677.673.400
Dịch vụ vệ sinh công nghiệp	188.518.186	38.500.000
Dịch vụ phân tích, thí nghiệm	124.780.000	124.780.000
Dịch vụ bảo vệ	6.311.310.282	6.172.267.376
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	20.748.532.335	15.507.076.115
Xử lý nước thải và chất thải	10.957.299.973	7.375.530.782
Tư vấn môi trường	537.076.000	-
Dịch vụ vệ sinh công nghiệp	2.660.988.000	2.536.047.154
Dịch vụ phân tích	22.772.000	30.020.000
Dịch vụ bảo vệ	6.570.396.362	5.565.478.179

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	2.808.072.928	1.681.572.397
Xử lý nước thải và chất thải	1.454.932.208	1.453.406.950
Tư vấn môi trường	228.380.720	228.165.447
Dịch vụ bảo vệ	1.124.760.000	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	3.786.920.908	2.383.464.981
Vận hành NMXLNT KCN Châu Đức	1.805.375.975	1.722.847.897
Tư vấn môi trường	124.211.600	139.681.600
Dịch vụ bảo vệ	1.857.333.333	520.935.484
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	47.301.403.774	44.080.882.568
Xử lý nước thải và chất thải	45.707.226.548	42.651.374.612
Tư vấn môi trường	-	-
Dịch vụ phân tích, thí nghiệm	514.855.000	526.480.000
Dịch vụ bảo vệ	1.079.322.226	903.027.956
Tổng Công ty Cổ phần phát triển Khu công nghiệp	1.307.693.524	1.408.361.374
Tư vấn môi trường	143.148.064	288.072.320
Dịch vụ phân tích, thí nghiệm	-	160.131.000
Dịch vụ khác	-	28.085.330
Dịch vụ bảo vệ	1.164.545.460	932.072.724
Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai	187.200.000	180.000.000
Dịch vụ vệ sinh công nghiệp	187.200.000	180.000.000
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	18.380.386.680	2.072.529.495
Xử lý nước thải và chất thải	22.494.000	30.222.500
Dịch vụ vận hành nhà máy, ô chôn lấp	15.163.503.989	1.665.758.600
Tư vấn môi trường	908.400.000	-
Dịch vụ bảo vệ	2.285.988.691	376.548.395
Công ty Cổ phần sơn Đồng Nai	59.883.318	59.323.053
Xử lý nước thải và chất thải	59.883.318	59.323.053
Công ty Cổ phần phát triển đô thị công nghiệp số 2	13.600.000	20.000.000
Xử lý nước thải và chất thải	10.000.000	20.000.000
Dịch vụ vệ sinh công nghiệp	3.600.000	-
Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	-	28.000.000
Xử lý nước thải và chất thải	-	28.000.000
2. Giá vốn hàng bán		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải	358.004.236.822	346.149.481.116
Giá vốn hoạt động khác	63.406.224.447	35.605.752.172
Cộng	421.410.461.269	381.755.233.288

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
3. Doanh thu hoạt động tài chính		
Lãi tiền gửi	156.875.837	118.531.469
Cộng	156.875.837	118.531.469
4. Chi phí tài chính		
Chi phí lãi vay	9.844.909.000	11.226.233.000
Chi phí tài chính khác	-	663.964.000
Cộng	9.844.909.000	11.890.197.000
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
Chi phí cho nhân viên	13.797.616.354	10.477.478.521
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	100.551.330	161.010.011
Chi phí khấu hao tài sản cố định	481.668.142	310.707.983
Dự phòng	124.139.698	388.487.469
Thuế, phí và lệ phí	154.100.077	131.263.263
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.798.042.259	8.071.191.207
<i>Chi phí thuê văn phòng</i>	<i>1.777.444.117</i>	<i>1.764.496.407</i>
<i>Chi phí đào tạo, tài liệu chuyên môn</i>	<i>337.034.881</i>	<i>348.443.736</i>
<i>Chi phí dịch vụ mua ngoài khác</i>	<i>5.683.563.261</i>	<i>5.958.251.064</i>
Các chi phí bằng tiền khác	3.754.067.849	2.651.949.016
Cộng	26.210.185.709	22.192.087.470
6. Thu nhập khác		
Thu nhập từ bán điện, nước	1.124.904.848	816.738.220
Thu nhập khác	184.518.183	14.000.000
Cộng	1.309.423.031	830.738.220
7. Chi phí khác		
Chi phí bán điện, nước	1.044.891.746	816.784.220
Chi phí khác	-	882.660
Cộng	1.044.891.746	817.666.880
8. Lãi trên cổ phiếu		
8a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	32.367.337.079	26.142.926.633
Quỹ khen thưởng, phúc lợi dự kiến ⁽ⁱ⁾	(6.473.467.416)	(5.929.344.199)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	25.893.869.663	20.213.582.434
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	5.000.000	5.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	5.179	4.043

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (i) Quỹ khen thưởng, phúc lợi dự kiến được trích theo tỷ lệ là 20% lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Công ty mẹ.

8b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trừ số trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Công ty mẹ và Tờ trình ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Công ty con.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	81.465.757.098	83.514.993.247
Chi phí nhân công	88.506.067.651	73.089.165.631
Chi phí khấu hao tài sản cố định	29.358.608.016	28.979.928.633
Chi phí dịch vụ mua ngoài	24.767.243.062	21.327.121.041
Chi phí khác	225.742.618.157	194.953.515.233
Cộng	<u>449.840.293.984</u>	<u>401.864.723.785</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty mẹ. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Đơn vị tính: VND

Tiền lương, thưởng và thù lao các thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Long Bôn	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	36.333.000	90.000.000
Ông Phạm Trần Hòa Hiệp	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	83.667.000	-
Ông Trần Anh Dũng	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	120.000.000	90.000.000
Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên Hội đồng Quản trị	90.000.000	90.000.000
Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị	90.000.000	90.000.000
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên Hội đồng Quản trị	90.000.000	90.000.000
Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Thành viên Hội đồng Quản trị	90.000.000	75.000.000
Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên Hội đồng Quản trị	62.750.000	-
Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	60.000.000
Ông Bạch Văn Hiền	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	15.000.000
Cộng		662.750.000	600.000.000

Tiền lương, thưởng và thù lao các thành viên Ban kiểm soát:

Họ và tên	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Ông Vũ Văn Nam	Trưởng Ban Kiểm soát	664.267.834	351.500.000
Bà Đặng Thị Thúy Hằng	Thành viên Ban Kiểm soát	42.000.000	40.000.000
Bà Nguyễn Mai An	Thành viên Ban Kiểm soát	42.000.000	40.000.000
Cộng		748.267.834	431.500.000

Tiền lương, thưởng và thù lao của Tổng Giám đốc và các thành viên quản lý khác:

Họ và tên	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Ông Trần Anh Dũng	Tổng Giám đốc	1.219.967.834	618.000.000
Ông Huỳnh Phú Hào	Phó Tổng Giám đốc	1.083.367.834	563.500.000
Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó Tổng Giám đốc	1.083.367.834	563.500.000
Ông Nguyễn Ngọc Đại	Phó Tổng Giám đốc	912.467.834	352.600.000
Bà Chu Huyền Trang	Kế toán trưởng	633.287.830	302.229.000
Cộng		4.932.459.166	2.399.829.000

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Cổ đông góp vốn 20%
Các công ty con, công ty liên doanh, liên kết với Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Công ty trong nội bộ Tập đoàn

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Tập đoàn còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền		
Nhận cung cấp dịch vụ	2.006.171.294	2.889.099.022
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành		
Nhận cung cấp dịch vụ	450.313.370	294.884.955
Chia cổ tức	500.000.000	375.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình		
Chia cổ tức	200.000.000	150.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty TNHH Tiên Triết</i> Chia cổ tức	-	150.000.000
<i>Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp</i> Chia cổ tức	2.000.000.000	1.500.000.000
<i>Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức</i> Chia cổ tức	300.000.000	225.000.000
<i>Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2</i> Chia cổ tức	500.000.000	375.000.000
Nhận cung cấp dịch vụ	5.700.000.000	5.700.000.000
<i>Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai</i> Chia cổ tức	-	150.000.000
<i>Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi</i> Nhận cung cấp dịch vụ	379.191.324	30.776.905
<i>Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình</i> Nhận cung cấp dịch vụ	5.278.467.532	5.796.354.718
Thu chi hộ	124.658.820	149.004.900
<i>Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi</i> Nhận cung cấp dịch vụ	-	12.000.000
<i>Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai</i> Nhận cung cấp dịch vụ	31.418.000	16.439.250
Chia cổ tức	200.000.000	150.000.000

Giá dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2, V.4, V.11 và V.12.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Tập đoàn hoạt động trong hai lĩnh vực kinh doanh chủ yếu là xử lý nước thải công nghiệp, chất thải và hoạt động kinh doanh khác như tư vấn môi trường, kiểm soát phân tích thí nghiệm, dịch vụ bảo vệ,... trên một khu vực địa lý chủ yếu là địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, doanh thu hoạt động xử lý nước thải công nghiệp, chất thải chiếm tỷ trọng chủ yếu khoảng 83,20% (năm trước là 89,83%).

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Đồng Nai, ngày 03 tháng 3 năm 2022



Hoàng Thị Ngân
Người lập biểu



Chu Huyền Trang
Kế toán trưởng



Trần Anh Dũng
Tổng Giám đốc

